

**CHI TIẾT DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 NĂM 2022**  
(Kèm theo Quyết định số 1403/QĐ-BVĐK ngày 12/6/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

DVT: đồng

STT	Nội dung	Cơ sở tính	Số tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH</b>		<b>1.572.310.138</b>	
<b>A</b>	<b>Chi phí phục vụ phòng chống dịch quý III/2022</b>		<b>1.175.700.358</b>	
<b>A1</b>	<b>Chế độ đặc thù theo Nghị quyết 16/NQ-CP</b>		<b>369.460.000</b>	Theo BK chi tiết công thực hiện tại các khoa
1	Phụ cấp cho NVYT lấy mẫu tại các khoa cho BN có triệu chứng nghi nhiễm Covid-19	120 công /ngày x 300.000đ	36.000.000	
2	Phụ cấp thực hiện XN Sars-Cov-2 trong tháng 8/2022	8 công/ngày x 300.000đ	2.400.000	
3	Phụ cấp chống dịch cho nhân viên y tế chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân nhiễm, nghi nhiễm Covid:			
3.1	PKĐK KV Cầu Yên (Từ 30/7/2022 - 29/9/2022)			
+	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc	392 ngày x 300.000đ	117.600.000	
+	PC cho NVYT làm nhiệm vụ trong khu cách ly (điều dưỡng hành chính, dược)	102 ngày x 150.000đ	15.300.000	
+	PC cho NV vệ sinh làm công tác hộ lý, vệ sinh buồng bệnh điều trị người bệnh COVID-19 (1 người)	63 ngày x 300.000đ	18.900.000	
+	Tiền ăn của NVYT làm việc tại khu cách ly	502 ngày x 80.000đ	40.160.000	Theo xuất ăn thực tế tại Biểu số 03
3.2	Khu cách ly, tầng 1 khoa Truyền nhiễm: điều trị bệnh nhân mắc COVID-19 (F0)			(Từ 04/6/2022-29/7/2022: các đơn nguyên giải thể, BN covid chuyển về điều trị tại khu cách ly thuộc khoa TN)
+	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc theo bảng chấm công thực tế (9 người)	91 ngày x 300.000đ	27.300.000	
+	PC cho NV vệ sinh làm công tác hộ lý, vệ sinh buồng bệnh điều trị người bệnh COVID-19 (1 người)	30 ngày x 300.000đ	9.000.000	
+	Tiền ăn của NVYT làm việc tại khu cách ly	(59 ngày x 80.000đ)-60.000đ	4.660.000	Theo xuất ăn trực thực tế 01BS+01ĐD
3.3	Khoa Cấp cứu: cách ly điều trị bệnh nhân mắc COVID-19 (F0)			
+	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc theo bảng chấm công thực tế	118 ngày x 300.000đ	35.400.000	
+	Tiền ăn NVYT làm việc tại khu cách ly (1BS, 2ĐD/ngày)	25,5 ngày x 80.000đ	2.040.000	Trước 24/8 ăn theo suất trực của khoa. Từ 24/8: 1 suất ăn điều dưỡng trực covid
3.4	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc BN F0 tại K.Lọc máu-TNT theo bảng chấm công thực tế	13,5 ngày x 300.000đ	4.050.000	
3.5	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc BN F0 tại Khoa E theo bảng chấm công thực tế	91,5 ngày x 300.000đ	27.450.000	
3.6	PC cho NVYT siêu âm, chụp XQ cho bệnh nhân mắc COVID-19 tại các khu cách ly, đơn nguyên khi có chỉ định	7 ngày x 300.000đ	2.100.000	
4	Phụ cấp cho người vận chuyển bệnh phẩm giữa PKĐK Cầu Yên và BVĐK (01 người)	59 ngày công x 200.000 đ	11.800.000	
5	Phụ cấp cho người phun hóa chất, khử khuẩn; Tiếp nhận, xử lý dụng cụ, phòng hộ cá nhân bệnh nhân F1, F0; Thu gom, xử lý đồ vải bệnh nhân F1, F0; Tiếp nhận, xử lý chất thải bệnh nhân F1, F0	13 ngày công x 200.000 đ	2.500.000	
6	PC cho bảo vệ tại PKĐK khu vực Cầu Yên (Đơn nguyên 3) (1 người) Quý 2/2022	63 ngày công x 200.000 đ	12.600.000	
7	Phụ cấp cho người làm vệ sinh, khám lâm, đưa từ thi người mắc COVID-19 đi thiêu	1 công x 200.000 đ	200.000	
<b>A2</b>	<b>Chế độ đặc thù theo NQ24/2021/NQ-HĐND và NQ05/NQHĐND Q2/2022</b>		<b>24.280.000</b>	từ ngày 1/7 đến ngày 14/7/2022
1	Phụ cấp cho NVYT lấy mẫu tại các khoa cho BN có triệu chứng nghi nhiễm Covid-19 (theo kế hoạch lấy mẫu của Bệnh viện) từ ngày 1/7-14/7/2022	11,5 ngày x 100.000đ	1.150.000	Theo BK chi tiết tại các khoa của đơn vị
2	Khu cách ly, tầng 1 khoa Truyền nhiễm: điều trị bệnh nhân mắc COVID-19 (F0)			
+	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc (9 người)	44 ngày x 300.000đ	13.200.000	Căn cứ hồ sơ: - Bảng chấm công thực tế - Quyết định giao nhiệm vụ
+	PC cho NV vệ sinh làm công tác hộ lý, vệ sinh buồng bệnh (1 người)	14 ngày x 300.000đ	4.200.000	
3	Tiền ăn cho đối tượng bị áp dụng biện pháp cách ly		5.730.000	
		Bữa sáng: 72 bữa *20.000đ/bữa	1.440.000	Thanh toán theo bữa ăn thực tế
		Bữa trưa, tối: 143 bữa *30.000 đ/bữa	4.290.000	
<b>A3</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>781.960.358</b>	
1	Chi phí điều trị BN Covid-19 trong Q3 năm 2022	theo BK CP chi tiết	781.960.358	
<b>B</b>	<b>Chi phí phục vụ phòng chống dịch quý IV/2022</b>		<b>396.609.780</b>	
<b>B1</b>	<b>Chế độ đặc thù theo Nghị quyết 16/NQ-CP</b>		<b>149.860.000</b>	
1	Phụ cấp lấy mẫu của các khoa trong quý 4/2022 (theo kế hoạch lấy mẫu của Bệnh viện)	99,5 công x 300.000 đ	29.850.000	
2	Tại Cơ sở thu dung điều trị COVID-19 PKĐK KV Cầu Yên theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 29/7/2022)			

STT	Nội dung	Cơ sở tính	Số tiền	Ghi chú
2.1	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc	15 ngày công x 300.000 đ	4.500.000	
2.2	PC cho NV vệ sinh làm công tác hộ lý, vệ sinh buồng bệnh điều trị người bệnh COVID-19	4 ngày công x 300.000 đ	1.200.000	
3	<i>Tại khu cách ly khoa Truyền nhiễm, Cơ sở thu dung điều trị COVID-19 tại BVĐK tỉnh NB (Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 29/7/2022)</i>			
3.1	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc (25 người)	198 công x 300.000 đ	59.400.000	
3.2	PC cho NV vệ sinh làm công tác hộ lý, vệ sinh buồng bệnh điều trị người bệnh COVID-19	82 công x 300.000 đ	24.600.000	
3.3	Tiền ăn của NVYT làm việc tại khu cách ly	72 ngày công x 80.000 đ	5.760.000	cấp xuất ăn cho NVYT thực hiện trực 24/24h
4	<i>Tại Khu cách ly, điều trị người bệnh COVID-19 nặng, nguy kịch - Khoa Cấp cứu (Quyết định số 2309/QĐ-BVĐK ngày 01/7/2022)</i>			
4.1	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc	71 công x 300.000 đ	21.300.000	
4.2	Tiền ăn của NVYT làm việc tại khu cách ly	12,5 ngày công x 80.000 đ	1.000.000	cấp xuất ăn cho NVYT thực hiện trực 24/24h
5	<i>Tại Khoa Lọc máu - Thận nhân tạo: Chạy thận cho bệnh nhân mắc COVID-19 (F0)</i>			
5.1	PC cho NVYT khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc	2 công x 300.000 đ	600.000	
5.2	PC cho NVYT phụ trách máy lọc máu	1 công x 150.000 đ	150.000	
6	Phụ cấp cho người vận chuyển bệnh phẩm giữa PKĐK Cầu Yên và BVĐK (01 người)	2 công x 200.000 đ	400.000	
7	Phụ cấp cho người Tiếp nhận, xử lý dụng cụ, phòng hộ cá nhân bệnh nhân F1, F0; Thu gom, xử lý đồ vải bệnh nhân F1, F0; Tiếp nhận, xử lý chất thải bệnh nhân F1, F0	1,5 công x 200.000 đ	300.000	
8	PC cho bảo vệ tại PKĐK khu vực Cầu Yên (Đơn nguyên 3) (1 người) Quý 4/2022	4 công x 200.000 đ	800.000	
<b>B</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>246.749.780</b>	
1	Chi phí điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19	theo BK CP chi tiết	246.749.780	